

Số: 62/2024/QĐST- DS

*Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/TLST- DS ngày 22 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần T (Bank);** Trụ sở: 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Ma Quang M và ông Dương Tùng L (theo Giấy uỷ quyền số 168/2023/UQ-LCC-KHDNMB1 ngày 31/12/2023 của ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý Ngân hàng thương mại Cổ phần T)

**\* Bị đơn: Công ty Cổ phần phát triển M;** Trụ sở: Số 20, ngõ 189, đường H, phường L, quận B, thành phố H; Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn M – Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền: ông Phan Văn H (theo giấy uỷ quyền ngày 23/4/2024 của Công ty Cổ phần phát triển M).

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn H,** sinh năm 1982; Nơi thường trú và nơi ở: Số 20, ngõ 189, đường H, phường L, quận B, thành phố H.

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Công ty Cổ phần phát triển M xác nhận còn nợ Ngân hàng thương mại Cổ phần T (Bank) theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 101221-2211592-01-SME ngày 17/01/2022 tính đến ngày 09/5/2024 với số tiền:

- \* Nợ gốc: 4.370.996.313 đồng
- \* Nợ lãi trong hạn: 110.790.761 đồng
- \* Nợ lãi quá hạn: 1.534.364.151 đồng

Tổng cộng: 6.016.151.225 (Sáu tỷ không trăm mười sáu triệu một trăm năm mươi một nghìn hai trăm hai mươi lăm) đồng.

## **2.2.** Hai bên thống nhất thoả thuận như sau:

Hai bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

+ Chậm nhất ngày 05 tháng 6 năm 2024, Công ty Cổ phần phát triển M thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T số tiền nợ gốc là : 200.000.000 ( Hai trăm triệu) đồng

+ Chậm nhất ngày 05 tháng 7 năm 2024, Công ty Cổ phần phát triển M thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T số tiền nợ gốc là : 200.000.000 ( Hai trăm triệu) đồng

+ Chậm nhất ngày 05 tháng 8 năm 2024, Công ty Cổ phần phát triển M thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T số tiền nợ gốc là : 200.000.000 ( Hai trăm triệu) đồng

+ Chậm nhất ngày 05 tháng 9 năm 2024, Công ty Cổ phần phát triển M thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T số tiền nợ gốc là : 200.000.000 ( Hai trăm triệu) đồng

+ Chậm nhất ngày 05 tháng 10 năm 2024, Công ty Cổ phần phát triển M thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T số tiền nợ gốc là : 200.000.000 ( Hai trăm triệu) đồng

+ Chậm nhất đến ngày 5 tháng 11 năm 2024, Công ty Cổ phần phát triển M thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T nốt số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 5.016.151.225 đồng

Kể từ ngày 10/5/2024 Công ty Cổ phần phát triển M tiếp tục chịu lãi quá hạn theo nhà nước quy định mức lãi suất trên số nợ gốc còn lại được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong bản án.

- Trường hợp nếu Công ty Cổ phần phát triển M vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng thương mại Cổ phần T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền của các kỳ thanh toán còn lại, phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp số 081221-2211592-01-SME/TC ngày 09/12/2021 là 01 chiếc ô tô nhãn hiệu FORD; số loại RANGER; BKS: 29C-466.29; số khung: FF20FW420521; số máy: P4AT2020791, mang tên Công ty Cổ phần phát triển M. Nếu tài sản đảm bảo nêu trên không đủ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T (Bank) thì Ngân hàng thương mại Cổ phần T (Bank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, thu giữ, phát mãi các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty Cổ phần phát triển M để thu hồi khoản nợ, nếu vẫn không trả hết nợ ông Phan Văn H là người bảo lãnh theo hợp đồng bảo lãnh số 01/HDBL ngày 19/01/2022 có nghĩa vụ trả nợ thay toàn bộ khoản nợ của Công ty Cổ phần phát triển M cho Ngân hàng thương mại Cổ phần T bằng tất cả tài sản của mình.

Ngoài thỏa thuận trên các đương sự không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác.

**2.3. Về án phí:** Công ty Cổ phần phát triển M tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 57.008.076 đồng (Năm mươi bảy triệu không trăm linh tám nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng).

Ngân hàng thương mại Cổ phần T (Bank) được hoàn trả lại số tiền 56.932.308 đồng (Năm mươi sáu triệu chín trăm ba mươi hai nghìn ba trăm linh tám đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005208 ngày 19/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- *Dương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Ngô Thị Vân**